



Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội

新型コロナウイルス感染症(COVID-19)の予防および経済発展の状況における、被雇用者の 1 年間、1 ヶ月間の時間外労働時間数に関する決議 No.17/2022/UBTVQH15

Ngày 23/03/2022, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 17/2022/UBTVQH15 về số giờ làm thêm trong 01 năm, 01 tháng của người lao động trong bối cảnh phòng, chống dịch COVID-19 và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội như sau:

国会常任委員会は、2022 年 3 月 23 日付で、新型コロナウイルス感染症(COVID-19)の予防および経済発展の状況における、被雇用者の 1 年間、1 ヶ月間の時間外労働時間数に関する決議 No.17/2022/UBTVQH15 を公布した。その概要は以下の通りである。

1. Số giờ làm thêm trong 01 năm

1 年間の時間外労働時間数

Người sử dụng lao động có nhu cầu và được sự đồng ý của người lao động thì được sử dụng người lao động làm thêm trên 200 giờ nhưng không quá 300 giờ/năm, trừ một số trường hợp đặc biệt liên quan đến độ tuổi người lao động, vấn đề suy giảm khả năng lao động, thời gian mang thai và nuôi con nhỏ của lao động nữ. 雇用者に要求があり、かつ被雇用者からの同意を得られる際、被雇用者の年齢、労働能力の喪失、妊娠中の女性の被雇用者、生後 12 ヶ月未満の子供を養育している期間など、例外となる場合を除き、被雇用者の時間外労働時間数の上限は 1 年間に 200 時間を超すが、300 時間を超えない。

**Không áp dụng quy định về số giờ làm thêm trong 01 năm nêu trên đối với trường hợp quy định tại khoản 3 Điều 107 Bộ luật lao động 2019.*

労働法第 107 条 3 項に定める場合における年間時間外労働時間数の上限は上記の規定に従わない。

2. Số giờ làm thêm trong 01 tháng

1 ヶ月間の時間外労働時間数

Trường hợp người sử dụng lao động được sử dụng người lao động làm thêm tối đa 300 giờ trong 01 năm có nhu cầu và được sự đồng ý của người lao động, được sử dụng người lao động làm thêm trên 40 giờ nhưng không quá 60 giờ trong 01 tháng.

被雇用者の時間外労働時間数の上限が 1 年間 300 時間に引き上げられた場合、雇用者の要求があり、被雇用者からの同意を得ることを前提として、1 ヶ月間の時間外労働時間数の上限は 40 時間を超すが、60 時間を超えない。

3. Khi tổ chức làm thêm giờ quy định nêu trên, người sử dụng lao động phải thông báo bằng văn bản cho cơ quan chuyên môn về lao động thuộc UBND cấp tỉnh theo quy định tại khoản 4 Điều 107 Bộ luật Lao động.

雇用者は、上記に定める時間外労働を実施する場合、労働法第 107 条 4 項に基づき、省レベル人民委員会に属する労働機関に書面で通知しなければならない。

Nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/04/2022. Quy định về số giờ làm thêm trong 01 năm có hiệu lực từ ngày 01/01/2022.

本決議は 2022 年 4 月 1 日より発効した。1 年間の時間外労働時間数に係る規定は 2022 年 1 月 1 日に遡って発効させた。

HA NOI HEAD OFFICE

8F, Vinafor Building, 127 Lo Duc,
Hai Ba Trung, Hanoi
Tel: +(84)24 – 39 765 761
Fax: +(84)24 – 39 765 762

YOKOHAMA BRANCH

12F, Yokohama Blue-
Avenue, 4-4-2 Minatomirai,
Nishi-Ku, Yokohama-Shi,
Kanagawa-Ken, Japan

DANANG OFFICE

Zone G, 5F, Danang Software
Park, 02 Quang Trung, Hai
Chau Dist., Danang
Tel: +(84)236 – 3 898 325
Fax: +(84)236 – 3 898 326

HO CHI MINH OFFICE

I-share Business Center, 8F, Loyal
Building, 151 Vo Thi Sau, ward 6,
Dist 3, Ho Chi Minh City
Tel: +(84)28 - 71 088 468